Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL

NĂM THỨ TƯ — SỐ 201 MỖI SỐ 5 xu 農曆五月廿二日 NGÀY THỨ TƯ 15 JUIN 1932

GIÁ BÁN

ĐÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 4$00	6$00
Sáu tháng 2$00	3$00
Ba tháng 1$00	1$50

Mọi báo gửi trả tiền trước. Thư từ mandat gửi cho M. TRẦN-HUY-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo xin cứ tùy tiện thương nghị lấy.

TIẾNG DÂN

敝民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
Huỳnh-Thúc-Kháng

Quản lý
Trần-Đình-Phiên

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Giá quảng cáo
Mỗi dòng 0$10
Mỗi lần 0$50
Mỗi tháng 1$00
Mỗi năm 10$00
Ngày thường 0$20
Ngày chủ nhật 0$30

Nhiều của thì năm mất mùa cũng không đói, giàu đức thì đời tàn loạn cũng không tiêm.

(Ngạn-Ly)

ĐẠO-ĐỨC VỚI LẼ TẤN-HÓA CỦA LOÀI NGƯỜI

Ở xã-hội dân trí hẹp hòi, sinh-nhai khuẩn-bức như xã-hội ta, mà nhứt là đương khoảng nội tình ngoại giới rắc rối lộn xộn như ngày nay, mà đem vấn đề đạo-đức cũ rích kia ra trương lên mặt báo, chắc không khỏi nhiều kẻ cho là vu khoát bất thiết. Tuy vậy, cá ở trong nước, vẫn cho nước là một vật thường, đến khi không nước mới biết nước là quan hệ đến sinh-mạng; người ở trong không khí, không thấy không-khí có bổ-ích cho mình, đến khi chết ngột (thiếu không-khí) mới rõ không-khí là một vật quí. Đạo-đức ở trong xã-hội loài người cũng không khác nước với loài cá, không khí với loài người, nghĩa là đạo đức bao bọc dẫm thấm một cách vô-hình, không trông thấy rõ mà kỳ thực không sao thiếu được.

Đạo-đức không phải một thứ trời sinh, mà cũng từ trong sự giao tế của loài người mà lần lần nảy ra. Vì như một người nào mà ở tách riêng ra một mình một cõi, mình không giao-thiệp gì với ai mà cũng không ai qua lại gì với mình, thì cái tên đạo đức không bởi đâu mà xuất-hiện. Nên nói cho dịch xác, thì đạo-đức không phải cái gì lạ mà chính là lẽ phải trong cuộc nhân-quần giao-tế; nào là nhân nghĩa, lễ trí, nào là trung tín liêm-sỉ, gì gì cũng đều tỏ cái tánh chất tinh ý trong sự đối đãi nhau. Bởi vậy cuộc đời thay đổi mà đạo đức cũng biến-thiên, nghĩa là đạo đức cũng theo lẽ chung tấn-hóa kia mà sửa đổi xây vần cho hợp cái cảnh thích mới sống còn được vậy.

Bên Á-đông ta, các nhà nho thường nêu cái câu: « Trời không biến, đạo cũng không biến »; nên có những thuyết đạo-đức không thay đổi. Những thuyết như vậy, thật là sai với sự thực không biết đến mấy giờm. Xét trong sự thực thì đạo đức có thay đổi; xem như mấy điều chứng sau này thì đủ rõ:

a) Đạo-đức gốc ở nơi luân-lý. Bên Á-đông ta lời xưa trọng ngũ-luân: vua tôi, cha con, vợ chồng, anh em và bậu bạn; mà bên luân-lý Âu-tây thì đối với mình, đối với gia-đình, đối với nước nhà, đối với xã-hội, phạm vi luân-lý rộng hợp hai cái giới-thuyết đạo-đức cũng khác nhau. Cha con, anh em, vợ chồng, bên ta chia làm ba đẳng, mà Âu-tây nhập chung vào một luân gia-đình; nước nhà, xã hội, hai luân ấy rộng là giường nào, mà bên ta nhập vào trong « vua tôi » cùng « bậu bạn », thế là không bao quát được. Luân-lý đông tây đã có chỗ không đồng, thì trong đạo-đức đông tây lẽ nào không đều thay đổi.

b) Đạo-đức gốc nơi phong-tục. Phong tục trong xã-hội, một đời một chứa lại mà thành ra thói quen; như đời xưa dân ông được lấy nhiều vợ, nhà giàu ngược đãi bọn nô lệ, không ai cho là trái đạo-đức mà ngày nay lại cho là không hợp với nhân đạo.

c) Đạo đức gốc nơi học-thuyết. Những học-thuyết tôn-quân tự-thân, quí-sỹ tiện-thương, thạnh hành thì dương thời đại ấy ai cũng lấy đều trung-quân quí sĩ làm đạo-đức; mà về buổi dân quyền phát đạt, thương nghiệp thạnh hành như ngày nay thì thuyết ấy lại trái với đạo-đức.

Đạo đức theo lẽ chung tấn-hóa mà thay đổi đại để như thế. Song dầu cho thế nào, ở thời kỳ nào mặc lòng, đạo-đức đã là một cái lẽ phải ở trong xã hội ấy, thì đã có xã-hội, tất nhiên ở trong phải có một cái lẽ phải mà toàn trong xã-hội ấy đều công nhận là đạo-đức để phòng phạm nhân tâm, duy trì thế cố; ảnh hưởng đạo-đức, ngầm-ngầm thấm vào trong tâm-lý người đời tuồng như không thấy hiệu quả gì mà kỳ thực có một cái thế lực vô-hình, nghiễm nhiên làm một nền cột cho xã-hội; sông giục mà không đến vỡ đê, lửa tham mà không đến cháy núi, chính là nhờ cái lẽ phải ấy gốc sâu rễ bền, mà không có thế lực gì lay chuyển trong một khoảng thì giờ ngắn ngủi được.

Nhứt dân đạo-đức củ sụp rồi mà đạo đức mới còn ở đâu đâu, chưa lấy cái gì mà thay cho nó được, thôi thì trong khoảng quá độ ấy, nước không bờ, thuyền không lái, con lợn nằm ngủ trong cái chuồng lồng người tây nhân có câu: Trong lồng người ta, có con lợn nằm ngủ) nhân nhịp mà bung ra, thả hồ là nhảy quàng chạy bậy. Kia anh em thử xem, mấy bọn mày râu, vứt liêm quăng sỉ, những phường khuê các, bỏ tiết nèm trinh, cùng những hạng người buôn nói bán giống, phản bạn lừa thầy, những tân xu kịch diễn ra hằng ngày mà chúng ta thường thấy đó, không phải vì không nên đạo đức mà lưu tệ đến thế sao? Thế mà có ai cho là đổ hèn dâu!! Viết đến đoạn này, dầu ai có mắng rằng: « nói đạo-đức là hủ », kỳ giả cũng xin chịu tiếng hủ đó mà thừa lại một câu: Người không đạo-đức, không khác gì muông chim; mà đạo-đức củ đã có điều không thích hợp thì chúng ta cần nhứt là phải có một cái đạo-đức mới.

TÂN-HỒ

VẬN-VĂN

Cảm tác

Nay trẻ mai sau cũng phải già,
Xuân về xuân tới thận thùng ta.
Ngày ra vun xới ngó càng sần,
Tối đến thăm nom lọn với gà.
Đạo hạn đừng lo trời đất lận,
Thủy tai ngồi khắc nước trôi nhà.
Đành hay thân gái phần chân gấm,
Chẳng lẽ uổng hèn mãi thế a?

Tuồn-Nữ Việt-An

Đêm mưa tức cảnh

BIẾT CHỨNG BỆNH TỨC LÀ THUỐC

Một ông thầy thuốc danh tiếng, trị bệnh rất thần hiệu, có chữa một người bệnh, nhận không ra chứng gì, chỉ thấy buồn rầu mà một ngày một ốm. Ông thử dùng đã biết bao nhiêu thứ thuốc mà không thấy linh nghiệm gì.

Ông tự lấy làm tức giận, chăm chăm lo chữa cho được, hết phương nầy tìm phương nọ, lại đò xét suy nghĩ từng lý nhưng cũng không ăn thua gì, người bệnh cứ y nguyên, lại càng thêm nữa.

Ông đò xét thăm hỏi lâu ngày sau mới tìm ra được bệnh nguyên. Bữa nọ ông tới thăm người bệnh và bảo rằng: « Bữa nay tôi cho anh bài thuốc nầy uống vào thì lành ngay »; ông viết một cái toa thuốc đưa cho người bệnh mà ra về.

Người bệnh đỡ toa thuốc xem thì thì ngồi giậy, sắc mặt tươi cười, bảo nhiêu con ma bệnh theo quấy mấy lâu bỏ chạy đi đâu mất, trông anh ta như một người vô bệnh.

Toa thuốc ấy không phải là thuốc, chính là cái ngân phiếu cho anh ta tới nhà ngân hàng mà nhận một số bạc mấy vạn!

Nguyên anh bệnh ấy là con nhà danh tiếng, nhân lỡ rủi bị mắc một món nợ to, không lấy gì trả được, anh ta nghĩ thương lại anh ta sau nầy, không có chút hy vọng nên thất chí mà sinh đau. Ông thầy đó biết cái gốc bệnh nên giúp anh ta số tiền ấy, tức khắc anh ta hết đau.

Ấy đó, cái bệnh trong một dân-tộc một xã-hội cũng có cái bệnh nguyên như thế. Nếu tìm chưa ra nguồng gốc mà thấy đâu trị đâu, thấy chưa trị chưa, thì không những không nhằm bệnh mà bệnh lại càng thêm lên.

Ai là ông thầy thuốc có tử tâm như ông thầy nói trên nên man man mà chữa cái bệnh khó của xã-hội ta ngày nay!!

H. Á.

DU LỊCH TRUNG-KỲ

HUẾ

(Tiếp theo)

Nói về phong cảnh. — Muốn xem phong cảnh xứ Huế, có hai cách: hoặc đi bộ hay đi xe mà xem các vùng ở xung quanh núi Ngự-bình và hai lăng Tự-đức, Thiệu-trị cho đến chỗ « point de vue », hoặc đi đò.

Đòi ba anh em, tính một chiếc « trông ngao », đem đi theo một bình rượu, ít cái chén, năm bảy con mực khô. Nếu muốn đi chơi đôi ba ngày, thì phải để phòng việc ăn uống. Nơi mình chưa quen hơi rượu vang và mùi cà hộp quá độ, thì có thể giao sự đề phòng ấy cho nhà đò. Đi đò có hai phía: lần lần đi lên để xem miếu Kim-long, Thiên-mậu, Nguyệt-biều, Ngọc-trản v. v.; hay lần lần đi xuống cửa Thuận rồi chèo cho đến chùa Tây-vân. Nên lựa mùa hè, vào lúc có trăng, mà đi. Qua nửa đêm lênh đênh một mình với một chiếc thuyền, trên thì trăng với sao, dưới thì mặt nước sông Hương, xa xa lại có đôi ba cặp hát « chèo đò » phường phất đến bên tai, thú thay, khách du lịch nên kinh nghiệm.

Nói về phong cảnh, ai cũng biết rằng sông Hương núi Ngự đã nổi tiếng « hữu tình » đặc biệt. Vì cái tiếng « hữu tình » đó mà tôi không dám mượn ngòi bút « phàm » của tôi phô bà ra đây.

Nguyên có hai cách ngoạn cảnh. Hạng người chỉ sống ở bề ngoài thời ngoạn cảnh là đem cái não khảo cứu mà tạc núi nầy vào giấy, họa sông kia lên tranh cho đúng với sự thực. Còn hạng người hay sống ở bề trong thời ngoạn cảnh là tưởng tượng lấy sự sầu mật của một góc rừng để giải mệt cho não, mượn thú êm đềm của một khúc sông để giải phiền cho tấm lòng. Người Á-đông ta thường hay ngoạn cảnh theo lối tưởng tượng. Mà tưởng tượng thì cũng núi ấy, sông ấy, có người vui lại có người buồn; có kẻ mát mẻ trong tâm trí như lên tiên, lại có kẻ trơ trơ giữa vũ-trụ như hòn đá. Bởi vậy, đối với khách du lịch người Á-đông, kẻ đem đường không nên phô bày phong cảnh trước trên tờ giấy; mà phong cảnh càng « hữu-tình » lại càng không nên làm vậy.

Vả chăng, tôi đây đối với sông Hương núi Ngự cũng chỉ là một người « khách qua đường ». Thường thường quanh quẩn miền Nam miệt Bắc sáu bảy năm mới thoáng qua xứ Huế một đôi lần. Mà cũng lạ! Cái thú « hữu tình » của Phú-xuân đối với tôi lại có cái năng lực làm cho tôi như bị..... « mộc đề » sau một bữa tiệc! Bơi thuyền trên mặt nước sông Hương hay đứng bóng mát dưới bóng rừng thông núi Ngự, thì thảnh thơi tâm trí thiệt. Nhưng thột trông thấy lầu-đài tráng điệp bên nầy, mấy dãy rêu xanh còn bám trên bức tường đen bên kia, thì giựt mình, rồn ốc, như đứt đôi đoạn ruột xuân xanh!

(Còn nữa)

B. L.

IN MAU, GIÁ RẺ

Bản-quán in đủ các thứ giấy má sổ, sách thơ thiệp đủ các kiểu chữ quốc ngữ, chữ tây, chữ hán.

Tiếng-Dân

Trường hội không bỏ của người Nhật-bản

(Cũng gọi là Trường thể dục)

Một người Trung-hoa sang chơi Nhật-bản mới về có thuật một chuyện, thế dưới nầy:

Kỳ đại hội Anh-ba (tổng Anh đào, người Nhật thường có hội ấy) người ấy có vào một cái trường gọi là « Trường hội Không bỏ » nhưng vì kính sợ quá, nên không mấy hội mà ra về. Trong trường ấy những chuyện có thể như sau:

Trường binh theo từng phòng 6, 7 từng, ở trong tiêu thiết đều là giống vật ghê gớm. Vào trường phải nộp mấy đồng, như ai vào khắp được cả các phòng rồi ra ngõ của sau thì được thưởng, hoặc đồng-tử vàng, hoặc nhẫn tay v. v. giá đáng vài chục đồng. Trong có một phòng lấy bao bố đựng các đồ ăn người bèn có đặt món đồ ăn, người ta vào thì cái đầu ấy tự trong bao nhảy ra một cái, trọn mắt gội tóc, mồm chảy ròng ròng mở miệng ăn các món đồ ăn đó, tiếng nhai rào rạo.

Một phòng thì đặt một cái hòm (quan tài) đã mục, trong có tiếng rên vang, nắp hòm bỗt nhiên đỡ ra cái thây ở trong vùng dừng giậy, một ngọn đèn xanh, trông ra ám khí sầm sất.

Một phòng nữa có 5, 3 con quỉ kỳ dị, cao hơn cả trượng, mặt mũi gớm ghê, thường đợ hai tay ra chụp lấy người.

Mãi mãi như thế, càng vào một từng thì vật không bỗ lại thêm một từng, đến từng cuối cùng là đất trống, lại có các thứ rắn to có kỳ có hà, choàng ngang trên đường trông thấy phải rùng mình rởn ốc. Thứ rắn dài hơn trượng, ngỏng đầu le lưỡi, làm bộ sắp cắn người; của sau xem gần kề mà không ai dám đi ngang qua đám rắn đó mà bước ra cửa.

Trong hội đã có tờ báo trước rằng những vật trên đều là do nhân công chế tạo ra, chẳng qua dùng sức điện mà làm ra cách cử-động kỳ quái ấy; duy có thứ rắn là rắn thực, nhưng không có cắn người bao giờ. Thế mà người xem ai cũng có lòng khủng bố, nên không ai dám đi tới, tới từng thứ 3 là trở lui ra.

Những hội nầy cũng thường đặt phụ vào các hội du-ngoạn, khác nhau đôi chút. Thuở nay những người vào được lãnh thưởng cũng kiếm lắm, còn dân bà thì chưa ai vào đến từng thứ 3 bao giờ. Bởi vậy nên mới treo thưởng kia không tốn chút nào mà số tiền thâu vào đã nhiều lắm.

Người phát khởi cái hội ấy, tâm kế đã xảo mà lại độc. Đã đò thấu tâm lý người đời, biết rằng phần nhiều giàu bèn giọc vọng mà nghèo bèn đờm thèm, nên dùng món thưởng dụ cho vào mà đồng thì dọa nhát để dưới ra; bọn ham lợi đã bị lừa mà bọn khảo kỳ cũng muốn xem xét; cái cách cầu lợi thật là xảo tuyệt!

Hảo kỳ dịch

Hai hôm diễn-kịch để giúp dân đói

Đêm 21 đến 22 Juin hội *Philanthropique annamite* ở Thanh-hóa sẽ hát tại Huế để thâu tiền giúp dân đói ở Hà-tĩnh.

Đêm 23 và đêm 26 Juin lại hát ở Vinh.

Học không biết đâu là cùng

(Chớ nên biết mình là đủ)

Ai đã đọc đến sử đời Thanh thì biết triều Càn-long Khương-hy vẫn học thạnh vượng là chừng nào. Đương khoảng bấy giờ các tay văn nhân ở Hàn-lâm, xảy thì ngạo người khiến cho người ta khó chịu. Duy có ông Viên-Mai (sau là Tùy-viên-Tiên-sinh trước thuật nhiều sách trứ danh) là bậc lão thành lượng đại, song cũng không khỏi cái thói văn nhân ngạo đời ấy. Lúc Viên ở Hàn-các có một người khách tới xin ra mắt mà không chịu nói tên; Viên hỏi người giữ cửa sự đến ba lần. Đã vậy mà ông ta vẫn cứ ngồi nghỉ, dặn tên giữ cửa rằng:

— Như ngày mai người ấy có trở lại thì hỏi tôi có việc gì, và bảo viết rõ trên mảnh giấy.....

Sáng ngày, người ấy lại tới, người giữ cửa hỏi, người khách nói: Mấy hôm qua tôi đã nói rồi, người khách thò tay vào túi áo đưa ra một tập trao cho kẻ giữ cửa và nói: Đề trong tập nầy cả, đưa vào cho chủ mày, ba ngày nữa tao sẽ lại.

Viên tiếp tập giấy với đề ra xem, bất giác kinh ngạc. Đề mở hơi tràn: trên tập ấy hỏi 120 điều, toàn là điển cố lạ lùng, trong mười điều điều 8, 9 điều bình sinh mình chưa từng thấy, ngẫm nghĩ đọc kinh qua lại trước hiên, gắng sức gợi nhớ, mới được 20 điều; lật đật chạy sang dinh ông Doãn-văn-Đoàn (ông Thầy Viên và làm chủ Hàn-lâm). Doãn cũng mù mịt, chẳng biết thêm được điều gì. Doãn bèn viết thư mời cả các tay Hàn uyên nhóm lại, thì cả bọn Hàn tâm hợp lại chỉ được 30 điều, tra kiếm mấy kho sách, nhóm lại cũng chỉ được trăm điều; còn 20 điều nữa, không biết điển cố ở đâu mà tìm mãi không được.

Ba ngày người khách trở lại, lấy tập ra xem, cười mà nói rằng:

Nghề các ngài Hàn lâm, cũng đến thế là cùng sao!! Nói rồi lấy bút điền vào mấy điều thiếu ấy, văn giả mà chữ cũng tốt. Viên cả kinh hãi, không rõ khách người ở đâu, sau hỏi mãi mới biết là người giồng Không-tâm, đỗ thư tập thành, sách gì cũng đã xem qua bảy lần cả. Lúc bấy giờ các bậc Hàn uyên, nhân lấy kịch ấy mà bị đuổi đi nhiều.

Biển học không cùng, những kẻ ếp bép năm ba câu văn sáo mà lên mặt văn sĩ, đã là người không biết mình; mà những người có tài có học biết được chút gì mà tự phụ tự túc, cũng chưa khỏi là cận-thị thiển kiến đấy giếng sâu.

Đức Tự Tức

CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Trong số mấy nghìn độc-giả yêu-quí của bản báo, nhiều người rất chân tình, tra tiền đã đủ mà lại đông bạn, thật là tiện cho việc sự kinh-doanh của bản-báo biết bao nhiêu. Nhưng cũng có nhiều người gởi thư xin mua báo mà không gởi tiền, hoặc mua năm mà gởi tiền sáu, hoặc đồng trước, bảo-bảo cũng thế mới, ý lời trong thư các ngài mà gởi bản-quán đã đủ số bạc trả trước, hoặc đã quá hạn rồi, mà cũng chưa thấy các ngài gởi số bạc còn thiếu về, như thế thật là bất tiện cho thường lệ của bản-báo. Vậy xin các ngài hãy nhớ lời hứa trong thư trước mà gởi về cho. Hoặc ngài nào làm thư ba tờ 10 Août 1932 đến 30 Août 1932 cũng vậy) đồng số nào xin gởi báo giản đoạn thì bản-báo lấy làm đa tạ.

B. L.

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

THẾ-GIỚI THỜI-ĐÀM

TRUNG-HOA

Đảng Quốc-dân Tàu đối với thời-cuộc

Đã hơn ba năm nay, đảng Quốc dân Tàu không được lòng dân chúng tín nhiệm nữa. Lại đây, Trương-phát-Khuê đánh Tưởng, Phùng Diêm đánh Tưởng, mà Tưởng là chủ tịch đảng Quốc. Vậy cá-nhân Tưởng ra thế nào, tính cách đảng Quốc ra thế nào mà đến nỗi làm bia cho trăm hòn đạn như thế ấy?

Hiện bây giờ, phái Tưởng gần bao quát hết cả Quốc-dân-đảng, các phần tử phản đối đều bị khai trừ. Ngày Tôn-văn còn sống, đảng Quốc gồm cả phái cực tả, làm đại-biểu cho đại đa số dân chúng Tàu; ngày nay, đảng Quốc tên vẫn giống xưa, nhưng chỉ gồm những nhà tư bản và làm đại-biểu cho phái tư bản. Nội-dung khác thì chính sách cũng phải khác. Vì vậy, chỉ trong khoảng 3 năm, cái oai danh lừng lẫy của đảng không còn một chút di tích gì nữa mà đảng trở nên một cái cơ sách cho dân chúng. Những quyền tự do cá nhân của dân chúng, chính phủ Nam-kinh đem phá bỏ đi. Dân chúng lại phải đóng sưu giá thuế nặng, từ 1927 đến nay tính ra đảng Quốc hút huyết mạch của quốc-dân đã có đến 1.100 triệu hoa-viên. Trong số đó có hơn 500 triệu thuế phó, và 400 triệu công trái. Tưởng lại vay ngân-hàng-đoàn ngoại quốc rất nhiều tá khoản bí mật, số tá khoản đã biết được có đến 100 triệu hoa-viên; lớn nhứt là: tá khoản Tây-Nguyện 60 triệu vay của bọn tài phiệt Nhật, 50 triệu vay của bọn tài phiệt Anh-Mỹ; bữa mới đây có tin rằng Tưởng còn vay thêm 24 triệu nữa.

Công-trái ai chịu? Dân chúng chịu! Tá-khoản ai trả? Cũng dân chúng trả! Tưởng chức cả quyền sang, đưa viết đánh một chữ-ký, thì quần chúng Trung-hoa phải cực khổ thêm một tầng. Mà nào thuế-khóa, công trái, tá khoản có phải dùng để mở mang giáo-dục, để làm các công cuộc xã-hội dân! Phần lớn đem chi tiêu vào quân phí hoặc dùng để mua lòng bọn quân nhân. Xem như dụng đồ của công trái thì đủ rõ: nào quân nhu công trái để cấp lương cho binh lính, nào thiện hậu công trái để đút lót cho bọn quân phiệt (lần trước Phùng đánh Tưởng, Tưởng cấp cho 17 triệu để giảng hòa!) Trước kia, quân đội Tưởng đã có đến sáu vạn người; Tưởng muốn giữ địa bàn cho vững bèn tăng lên đến 30, 40 vạn. Lương hướng cấp cho 40 vạn quân có phải ít ỏi gì, ít ra một năm cũng phải trên dưới 60 triệu thì mới đủ. Trong khi 50 triệu dân ở miền Tây-bắc bị cái nạn đói kém, Tưởng bắt dân chúng chịu 60 triệu hoa viên để giữ cái «ngai vàng mốt mới» của mình; như thế bảo dân chúng tín nhiệm vào chỗ nào được! — Quân phí, chiến phí có đến hơn 500 triệu; nhưng xem trong sổ dự toán thì ngạch chi tiêu (cả chính phí, đảng phí) cọng tất cả chỉ có 700 triệu, còn 400 triệu nữa thì đều lọt vào túi của bọn «cực-đầu» trong đảng cả. Ai đời, trong một đảng tự xưng là cách mệnh mà lại chia ra cấp thứ không khác gì trong một chính phủ đời quân chủ chuyên chế: đảng viên hạng nhất như Tưởng lấy của công quỹ có đến 100 triệu; đảng-viên hạng nhì như Tống-tử-Văn, Tôn-Khoa lấy có hai nghìn vạn (20 triệu).

Đó là nói chính sách đảng Quốc đối với dân chúng. Nhưng không phải chỉ dân chúng phản Tưởng mà thôi đâu, bọn quân phiệt cũng hết sức vận động đánh đổ Tưởng. Tưởng nắm chính quyền vào tay, bao nhiêu lợi ích chỉ phân phát cho bọn tay chưn mình; tài phú nhiều mấy, địa bàn rộng mấy cũng không phỉ lòng tham. Vì vậy, bọn Diêm Phùng mới nổi lên đánh Tưởng để kiếm đường sống. Cuộc nam bắc phân tranh bây giờ chỉ khác cuộc phân tranh của bọn quân phiệt xưa một điều là: các nhà quân nhân ngày nay xảo quyệt hơn, biết mượn những tiếng «vì quốc dân, vì cách mệnh» để che đậy cái dã tâm của mình. Đã gọi là tranh chấp trong đám quân phiệt, thì dân chúng không mong đợi gì; dù Phùng hơn, dù Tưởng hơn, dân chúng cũng cứ bị cái ách quân phiệt nó đè nén. Thế mà hàng vạn quần-chúng phải bỏ mạng ở trong các cuộc chém giết ghê gớm ở đường Lũng-Hải và đường Tân-Phố, nghĩ có bi thảm không?

Một tờ báo Tàu phê bình đảng Quốc, có câu: «Lấy của dân chúng nuôi binh lính để giết người, nuôi đảng nhân để hại người; chẳng hay đảng Quốc-Dân hay là đảng Quát-dân vậy? (Quát-dân nghĩa là lấy của dân)». Tôi xin dẫn câu ấy làm kết luận bài này.

VĂN-ĐÌNH

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

THANH HÓA

Mô phạm mà thế à?

Ông Nguyễn-quang-Tấu, giáo học trường phủ Quảng từ khi đến đây, dạy dỗ không được chăm chỉ mà sự ăn ở lại nhiều điều khó chịu.

Mới rồi ông lại được quyền Đốc giáo một độ, cách hành động của ông đối đãi với học trò như sau này:

1) Về độ Octobre 1929 ông bắt học trò góp tiền mua sách rồi không mua sách mà cũng không trả tiền lại. (Nghe nói cũng có bắt học trò góp tiền mua ban-lông (ballon), rồi mua cho hai quả ban cao su, còn thừa tiền không chịu tính).

2) Thường hay dọa đuổi học trò để bắt học trò phải đến kêu van xin xỏ mà kiếm lễ, (có trò Lê-trọng-Côn người làng Đa-võ đã có giấy đuổi rồi, sau Côn cậy người đem .... đến xin thì ông lại xóa công văn đi).

3) Lại nghe nói hay đánh bạc, thường bắt học trò đi mời người đánh và chia bài.

Những điều trên này nghe đã có người nói đến tai ông Thanh-tra bản tỉnh, mong rằng ngài dò xét cho.

Thương-tâm lai cảo

HÀ-TĨNH

Nghĩ mà ngán......

Thầy giáo Trần-Hưng, người Đức-thọ, vừa mới xin thôi làm trợ giáo, về nhà lo việc thương-mãi. Hôm 22 Mai thầy đến Hương sơn để thương-lượng việc buôn bán. Vừa xuống xe hơi thì người đội lệ đến xét hỏi rồi bắt giam. Khi xét có lấy được trong mình thầy một tờ giấy sẽ giá hàng ở các nơi. Quan huyện bắt thầy làm giấy khai; thầy khai: lên đây để buôn bán với Khanh là người anh em cô cậu với thầy buôn bán ở Phố-châu. Quan liền cho đi đòi Khanh vào hỏi. Người đội lệ ra dọa Khanh, nói rằng: «Tôi bắt được giấy cọng-sản trong mình thầy giáo, nếu anh nhận là bà con thì anh chết đó (!)». Vì vậy mà Khanh không nhận là bà con với thầy giáo, nên thầy giáo đến nay vẫn còn bị giam.

Lòng người đời nay là thế! Nghĩa anh em là thế! Nghĩ đã chán chưa?

Ái-công-lý

QUẢNG-NAM

Nói chuyện dân-biểu

Kỳ bầu-cử sắp đến, riêng ở Điện-bàn ta đã có người chạy vạy, cậy thế-lực đồng tiền mà mua phiếu của anh em đi bầu cử. Trong anh em đi bầu cử vẫn có nhiều người hiểu rõ giá trị của cái phiếu mình, nhưng chắc cũng không khỏi có người còn chưa biểu, vậy xin có lời bày tỏ sau này:

Vẫn biết dân-biểu xứ ta quyền-lợi chật hẹp, lời nói giá-trị không bao lăm, nhưng danh ngôn tây có câu: «Nói là bạc, làm thinh là vàng» nghĩa là nói điều phải, thì lời nói có giá-trị, mà không nói được điều phải thì làm thinh còn hơn. Dân phủ Điện-bàn chúng ta nên theo nghĩa câu ấy mà bầu cho người biết lúc nên làm thinh, rõ khi nên nói, chớ đừng vì một bữa tiệc, một số bạc mà tối mắt điếc tai đem những người dạ không nhằm khi, thưa không đúng lúc vậy.

Về việc bầu-cử anh em vẫn có quyền tự-do bỏ phiếu theo ý mình mà không ai có thể ép buộc được, nếu trong những người ra ứng cử mình không chọn được người nào thì mình có quyền bỏ phiếu trắng; ấy là một việc nên biết.

Mong anh em đi bầu cử hiểu cho.

Lê-Như
(Một người dân Điện-bàn)

Xét nhà

Hôm 7 Juin, khi 8 giờ mai, quan Đồn Trà-my cùng 3 người lính đến xét nhà ông Trần-Viên ở làng An-Lâu, tổng Phước-Lợi phủ Tam kỳ xét ngoài vườn, xét trong nhà, không tìm được vật gì, sau quan Đồn hỏi đến cái bánh xe va-gòn thì ông Viên nhận rằng: khi trước ông có mua hơn mấy chục cái, song đã bán hết, chỉ còn một cái đó vì hư nên không ai mua, và cũng có mua sắt, tôn (tôle) và ông có trình giấy chứng là đồ ông mua thiệt. Xét xong quan Đồn chào ông rồi đi. Vừa ra khỏi ngõ thì quan Đồn gặp ông chủ sở vàng Bồng-Miêu và ông Mây. Ba ông trở vô một vòng (?) rồi về.

Việc này chắc là có kẻ đặt lời biên đặt thế nào mà [illegible] cho ông Viên!

[illegible] lai cảo

QUẢNG NGÃI

Xin hỏi

Hôm thứ bảy 24 Mai, quan Công-sứ và quan Tuần-vũ ra phủ Bồng-sơn hiểu việc lập nhà thương.

Nguyên quan phủ Ng. á. Cả. có bắt dân góp tiền lập nhà thương; dân đã góp xong. Nay quan Sứ bảo dân chịu tiền lương cho thầy thuốc, dân không chịu nổi, nên việc lập nhà thương thành ra bỏ.

Bạc đã góp rồi, mà nhà thương không lập, vậy thì bạc ấy hoàn lại cho dân hay dùng làm việc gì? Xin hỏi.

Triết-mặc-Nhi

PHAN THIẾT

Lấy công làm tư

Nguyên địa phận làng Mỹ-Tường có một khoảnh rừng hơi rộng, còn ruộng đồng thì không được bao nhiêu, cho nên dân trong làng đó, no xấu thuế cũng nhờ nơi rừng ấy; Năm 1922 có ông tây đến xin khẩn rừng ấy, dân trong làng không chịu, đánh lại rồi trưng 37 mẫu làm thổ (dục bạng thổ), có địa bộ giới hạn minh bạch; hằng năm cũng góp mỗi người dân 0$10 đồng thuế.

Ngờ đâu năm ngoái (1929) Hương bộ Bảo và Hương thân Long thấy ông Lê - Giải dân trong làng có phát một cái rẫy trồng khoai lắp, muốn đánh của ông ta bèn đồng mưu với lý trưởng Tý làm đơn trưng một nửa khoảng rừng ấy. Ông Giải đánh phải gởi đơn mà chịu thiệt. Cách vài tháng đây mấy chú lại đem rừng trưng ấy bán cho tên Nguyễn Phú ở làng Lạc-An lấy 20$00. Còn một nửa rừng kia năm nay cũng mấy chú đó nhận bán cho tên P... Tuấn ở làng Tân-Xuân lấy 225$00 (kỳ bán trước còn có đơn trưng, còn kỳ bán sau đây thì tự do Lý trưởng nhận). Trong chỗ rừng này có tên

DẢ MẠO CHĂNG?

Bản Công-ty từ ra đời đến nay, đã hơn 3 năm (kể ngày Công-ty thành-lập) ai có vào cổ-phần, hoặc mua bán, đều gởi tiền trực tiếp tới hội sở bản Công-ty, có giấy biên-lai và ghi sổ minh bạch, không sai một xu nào; bản Công-ty cũng không khi nào cho người đi cổ-động và thâu tiền cả. Thế mà gần đây nghe có người vô-lương đã mạo danh-hiệu của bản Công-ty mà phỉnh lừa người ta. Vậy bà con nên cẩn-thận, không nên nghe lầm, và nếu có đủ chứng cớ, thì làm ơn cho bản Công-ty biết đặng trình tòa luật pháp trừng-trị những kẻ gian ấy.

Huỳnh-Thúc-Kháng Công-ty

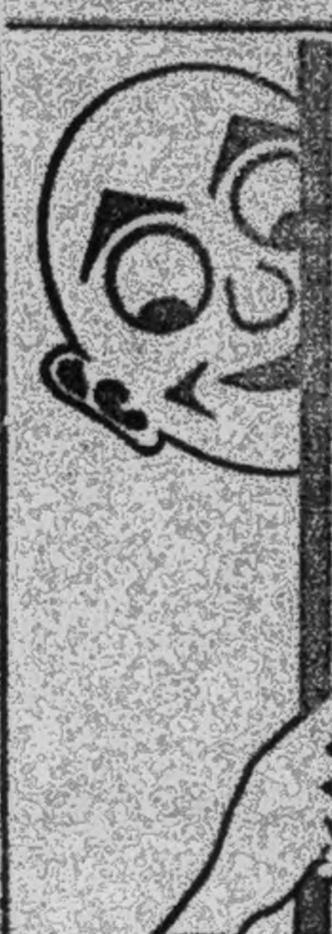

. . . má hồng,

TÓC XANH

★★★

DẦU BA-CÔ

VIỄN - ĐỆ ĐỒNG - HỚI

Lậu.....

Thuốc uống: Thần-hiệu-bạch-trọc-hoàn

mỗi hộp: 1$50.

Thuốc thụt: Dự phòng-bạch-trọc-dược-thủy

mỗi chai: 1$50.

Tim-la....

Hoa-liễu-tảo-độc-hoàn

mỗi hộp: 1$0.

«Tuyệt trừ loài thù hằn đệ-nhứt trong thế-giới» là sách giải nghĩa về hai bệnh ấy. Cách ngăn-ngừa, phép vệ-sinh, quyển ấy nói rõ cả và dễ biết.

THAM-THIÊN ĐƯỜNG

Tổng-đại lý ở Trung-kỳ

TRẦN - KIÊM - QUÂN

Rue Đông-Ba (Huế)

CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HÀ *dịch*:

Số 47

Chương thứ hai mươi bảy

(Tiếp theo)

Con Bê-rin xem cái áo ấy, nó cho là đẹp lắm rồi, nó có hai rộng, nhưng bà La-se đã nói sửa lại một tý thì vừa, chắc là bà không nói dối.

Sơ-mi và vớ thì dễ lựa rồi, vì có nhiều hạng. Nhưng con Việt-ji-ni nghe con Bê-rin bảo chỉ lấy hai cái sơ-mi và hai đôi vớ mà thôi, thì nó cũng tỏ ra dáng khinh bỉ như người chủ. Giày mà thì họ chỉ cho nó cái hạng cũng cực kỳ tồi. Đến khi nó hỏi khăn mặt thì chỉ hỏi có ba cái, làm cho bạn kia lại càng trề môi ra nữa. Mua các vật xong thì bà La-se hỏi:

«Những đồ ấy có phải gởi đến cho cô không?

— Xin cảm ơn, chiều nay tôi đến lấy cũng được.

— Đừng đến trước tám giờ, cũng đừng để quá chín giờ».

Con Bê-rin không muốn cho bà kia gởi đồ nó mua đó đến cho nó vì nó chưa chắc chiều hôm ấy nó sẽ ngủ ở đâu. Ngủ trong đảo thì nó không dám, vì thân trơn mình trường thì ngủ không của không ngủ cũng được, nhưng nay đã có của rồi thì không thể ấy được. Vậy thì nó cần phải có một chỗ ở; nó bèn nghĩ đến nhà bà con Rô-za-li. Khi ở nhà bà La-se ra thì nó liền đi đến bà Phô-rân-xoa để xem thử có cái phòng nhỏ nhỏ mà rẻ đặng thuê không.

Nó vừa đi gần đến cổng xưởng thì thấy con Rô-za-li đi ra.

«Chị đi chơi à!

— Còn chị, chị rảnh sao!»

Hai đứa nhỏ trong mấy căn vắn tắt, đã thuật với nhau công việc của hai đứa:

Con Rô-za-li phải đi Binh-qui-nhi có việc gấp, không thể cùng đi vào nhà bà Phô-rân-xoa để tính giùm việc thuê phòng cho nó. Nhưng bây giờ con Bê-rin ở không, nếu cùng đi với Rô-za-li, rồi chiều trở về với nhau một thể không phải là vui sao. Con Bê-rin bằng lòng đi.

Khi đi thì mau, nhưng đến khi về, cái chuyện của họ sơi đi, con Rô-za-li đã làm xong, tha hồ cho chúng đùa chơi nhởi dọc đường, vừa đi vừa kể chuyện; khi thì ngừng lại dưới bóng cây, ngồi nghỉ, khi lại đua chạy dọc bụi dọc bờ; đến chiều mới về tới Ma-rô-cua. Đến Ma-rô-cua con Rô-za-li mới biết là về trễ.

«Thím Zê-nô-bi quở mới biết nói sao đây? Nhưng trối kệ, cái buổi chiều của tôi cũng vui lắm rồi. Còn chị?

— Ngày nào chị cũng có người để nói chuyện, mà bữa nay chị còn lấy làm vui; huống là tôi từ sớm mai đến tối không biết nói với ai một câu!

— À, thật thế».

Nhưng may khi hai đứa nhỏ tới nhà thì thím Zê-nô-bi đi vắng, chỉ có bà Phô-rân-xoa: nên sự sắp đặt thuê phòng cho con Bê-rin cũng dễ dàng: đo mỗi ngày hai bữa thì một tháng năm chục phát lăng, còn một cái phòng nhỏ, có gương soi và một cái bàn rửa mặt thì mười hai phật lăng.

Đến tám giờ trong phòng ăn, con Bê-rin một mình ngồi một bàn, có một cái khăn bàn trên đầu gối. Tám giờ rưỡi nó đến nhà bà La-se lấy đồ; rồi đến chín giờ thì một mình ở trong phòng, nó khóa cửa rồi lên giường ngủ; hôm ấy trong não nó vơ vẩn, lộn xộn, đầy những hy-vọng.

Qua ngày sau tại phòng giấy, ông Vũ-phăn ngồi bấm chuông điện gọi từng người coi việc vào mà truyền lệnh; đâu vào đấy xong ông bảo kêu con Bê-rin vào. Nét mặt ông Vũ-phăn hôm nay không như hôm trước, nó trông thấy rồi nghiêm khắc mà không ngờ. Chắc là ông Vũ-phăn có điều gì không bằng lòng, và giận gì cho nó. Vậy nó đã có làm điều gì đâu; cho người ta quở trách đâu? Nó tìm mãi mà không [illegible] chỉ có sự mua đồ ở nhà bà La-se. Có lẽ vì đã mua đồ nhiều quá vô phải vô ích chăng? Ông Vũ-phăn [illegible] lấy theo sự lựa chọn của nó mà ông đoán cái tánh nó. Nhưng những đồ nó mua đó toàn là cần kíp hết; vậy thì phải mua những gì? Hay là không mua vật gì hết? Nó còn đương nghĩ ngợi thì ông Vũ-phăn hỏi ngay:

«Sao mày không chịu nói thật?

Nó thất kinh, trả lời:

— Thưa ngài về chuyện gì mà tôi không nói thật?

— Về cái tánh nết của mày từ ngày mày đến đây đến nay.

— Nhưng tôi xin thề rằng tôi đã nói sự thật hết cả.

— Mày đã nói rằng mày ở nhà bà Phô-răng-xoa. Vậy khi ở nhà bà Phô-răng-xoa ra đi thì mày ở đâu? Mày nhất biết rằng có người muốn biết về chuyện này nên đã hỏi thăm thím-chồn con Rô-za-li thì ra mày chỉ ở nhà bà Phô-răng-xoa có một đêm thôi; rồi từ hôm đó mày đi ở nơi nào không ai biết».

Lúc đầu câu hỏi này thì con Bê-rin rất lấy làm lạ, nhưng càng nghe ông Vũ-phăn nói nó lần lần hiểu cái cớ vì sao ông giận nên nó vững lòng.

«Từ khi tôi không ở nhà bà Phô-răng-xoa đến nay những việc tôi làm có một người biết hết.

— Người ấy là ai?

— Là chị Rô-za-li cháu bà Phô-răng-xoa. Nếu kể những chuyện tôi làm mà không làm rầy tai ngài thì để rồi chị ấy sẽ kể lại ngài nghe, để làm chứng cho mấy lời của tôi.

— Cái địa-vị mà ta đặt mày ở nhà ta buộc ta phải biết những chuyện của mày làm.

— Vậy để tôi xin nói, nói xong thì ngài sẽ cho kêu chị Rô-za-li đến, rồi hỏi chị ấy, đừng cho tôi thấy, ngài sẽ rõ ràng tôi không nói dối.

— Làm như vậy cũng được; thì mày cứ kể đi».

Nó khởi sự kể chuyện; nói đến cái phòng khốn nạn của bà Phô-răng-xoa nên ngài hỏi, nên khó chịu hết thảy, đó mới thì nó lặp đi lặp lại cho ông Vũ-phăn để ý đến. Ông Vũ-phăn hỏi:

«Những người khác chịu nổi sao lại mày chịu không nổi?

— Những người khác chịu được là vì họ không thương quen cái không khí ngoài trời ở giữa khoảng đồng không như tôi. Tôi chỉ chịu ngột không được cho cái cực khổ gì mà tôi chịu lại không rồi. Nếu cứ ở trong cái phòng kín thì phải chết, thì không ở đó nữa chẳng qua là để trốn cái chết mà thôi.

(Còn nữa)

Nguyễn-Đạo cũng dắn lòng mà nhà nghèo không có đất ở, vả đây làm trại phát rẫy trồng khoai mà sinh lý nay mấy chú ấy đem bán cả, cho nên lão Nguyễn-Đạo cũng đành khoanh tay mà chịu thất nghiệp. Dân trong làng cũng đều ta thán.

Nguyên khoảng tháng mấy đình lại năm 1932, tôi kém bao nhiêu thì đồng dân chịu, đến như đóng thuế cũng đồng dân đóng, tôi rằng là rừng công thế mà mấy chú lại được lấy công làm tư, tự liệu bán cho kẻ khác làm thiệt hại cho dân làng. Mới đây lão Nguyễn-Đạo và dân làng có làm đơn kiện tại phủ, quan có phái thầy bộ về đạc kiểm rừng ấy, không biết có hiệu quả gì không? Lại nghe đâu mấy chú ấy có làm mạo tờ đồng ưng nói rằng: đồng dân thuận bán cái rừng ấy, mới lạ chớ!

Mong rằng quan trên lưu tâm mà xét thử tờ đồng ưng ấy thiệt hay giả.

Người dân trong làng lại cáo

AI LÀ BẠN ĐẦU RĂNG?

Ông Tạ-duy-Hiền bắt đầu từ ngày 16 Juin này khởi sự làm tại Nhà thương Quinhơn chừng một tháng, rồi sẽ vào Nhatrang.

Hiện adresse của ông như sau này:

Mr TẠ-DUY-HIỀN
Dentiste
du passage Hopital QUINHON
Q. C.

BẮC-KỲ

HANOI

Sở Mật-thám đối với phóng-viên các nhà báo

Sáng hôm nay, vào hồi 9 giờ sáng, hai người phóng-viên báo Tây và một vài người phóng-viên báo Ta, theo lệ thường vào phòng ông Cẩm ở phòng Tư-pháp sở Mật-thám để hỏi các tin tức thường hàng ngày như các việc trộm cắp.

Vừa vào đến nơi, bắt tay chào ông Cẩm xong, thì ông Cẩm nghiêm giọng mà nói rằng: Tôi được lệnh từ hôm nay trở đi không được tiếp các phóng-viên các nhà báo nữa; các phóng-viên chỉ được phép xem tin ở bản báo cáo mà thôi.

Thế là từ nay các nhà báo lại mất một chỗ lấy tin.....

(Thực-nghiệp 8 Juin)

LẠNG SƠN

Một chi bộ Cộng-Sản ở Lạng-Sơn

Sự điều tra của sở Trinh-thám Nhà Binh ở Lạng-Sơn, đã khám phá ra được một chi bộ Cộng-Sản tổ chức trong những người lính Khố-đỏ trong các đồn ở tỉnh ấy.

Những kẻ dấn đang vào kỳ cùng chừng mười người, toàn là cai và lính Khố đỏ, đều đã bị bắt giao cho quan Đại lý tại Tòa án Binh xét hỏi.

(T. N. 8 Juin)

CAO-BẰNG

Tù công ở đâu?

Tháng mười annam năm ngoái quan Tri-phủ Hòa-an có trác sức dân mỗi xã góp 14$00 để đóng một cái tủ công để lý-trưởng dựng sổ sách, sổ tiền nhân dân Hòa an đã nộp đủ rồi, mà sao tủ chả thấy ở đâu cả. Nghe chán phèo! dân đã đói khổ còn không mà cơ sở.....

Một người dân lại cáo

NAM-KỲ

SAIGON

Một tay Cộng-Sản bị bắt ở Saigon

Ngô gia Tự, bị kết án tử hình vắng mặt ở Bắc ninh, vừa mới bị bắt ở Saigon.

Chiều và tối hôm 6 Juin tỉnh hình vẫn yên tĩnh, chỉ có truyền đơn rải thôi.

Phụ-nữ diễn đàn

MỘT VIỆC ĐÁNG LO

(Cái hại xem tiểu-thuyết nhảm)

Ở nước ta ngày nay số người đọc sách càng ngày càng thêm đông mà số sách xuất-bản cũng không phải là ít; thế là một việc đáng mừng về đường học vấn. Tự vậy có đâu đáng mừng mà không khỏi có điều đáng lo.

Hiện nay ở nước ta sách báo về khoa-học không có để đành, vì nước ta ngày nay chưa có người đủ sức viết được; đó chẳng qua cũng vì người mình cứ giữ lấy cái nếp cũ rích, kể ôm sách bút trong học là trong nào đỗ ông nọ ông kia, thế nào để ngày sau làm ông nọ bà nọ, hưởng được phú quí vinh hoa thôi, chớ khi nào có cái nào quan tâm về đường khoa học như người các nước để mong sự bổ ích cho nước nhà. Gia dĩ có một vài thứ sách có chút tư-tưởng chính trị, thì lại bị cấm.

Thế thì dân chúng ta còn mong có sách gì mà đọc nữa? chỉ còn mấy quyển sách nói cách ăn chơi và mấy thứ tiểu thuyết tình mà thôi, có thể làm cho cái não non nớt của chúng ta nhiễm lấy những điều như nước, mà nhất là đối với những bà con gái như mấy chị em chúng tôi đây, tình tình nọn nồi suy không tới, nghĩ không xa, thì lại càng nguy hiểm nữa!

Ngày nay ở nước ta, từ thôn quê tới thành thị, đâu đâu cũng thấy có người đọc sách xem báo. Anh em chị em có cái não ham đọc sách xem báo lẽ thì tri thức mở rộng, cử chỉ đoan trang mới phải; nào ngờ dân họ xem báo là cốt nhai mấy dòng tiểu-thuyết, mấy chuyện hài đàm còn ra thì chẳng biết gì trong tờ báo nữa. Còn sách thì đi lại cũng mấy quyển tiểu thuyết hoa tình đó thôi! Gần đây trong chị em chúng tôi có người ham mê tiểu-thuyết quá đến nỗi quên mất cả bổn phận mình. Kẻ đi buôn không tưởng gì đến sự buôn bán, khách vào mua hàng cũng chẳng buồn tiếp, khách hỏi mua vật này thì đưa lộn vật kia, vì bao nhiêu tâm trí đều vào nơi quyển tiểu-thuyết cả, mặt cũng khác gì người bị nhà thôi miên rồi thần trong những giờ thí nghiệm. Kẻ đi học thì trở ra không giờ phải đem sách tới trường còn hay nếu thì giờ đâu phó thác cho cây bút tiểu-thuyết; lại có nhiều trò mê quá mà giả đau xin phép ở nhà để xem tiểu-thuyết; lại có trò ngồi trong lớp mà đối với bài dạy của thầy như vẽ, như điếc chỉ cuối chăm đọc quyển tiểu-thuyết dấu dưới bộc. Có mà tiểu-thuyết hoa tình nó làm người ta mê gớm thế!! Có phải thế mà coi dấu gần đây trong bọn thanh niên Việt-Nam ta (mà nhất là trong mấy anh em gái chúng ta) có không người vì đọc nhiều tiểu thuyết nhảm quá thành trong trí khi nào cũng cứ nghĩ những việc viển vông, thường hay mơ ra những ý tưởng kỳ dị. Người thì bảo rằng chán đời quá không muốn đua bơi với ai cả, bạn nữa, chỉ muốn gởi thân vào nơi phật để mượn kinh kệ qua ngày; người thì bảo rằng cuộc đời thay đổi nhiều nỗi đắng cay, đường đời dẫy những chông gai, nghĩ tới mà ghê mà sợ, nên muốn cao chạy xa bay để mong thoát khỏi những sự cay đắng ở trên đương thế này. Ôi! anh em chị em chúng ta đâu non nuổi trẻ đã đa mang chi mấy chuyện đời mà bỏng chán? đã biết đâu là bến là bờ là ngành là ngọn mà vội ngã lòng? Vả lại cái thuyết chán đời có phải để dành riêng cho chúng ta đâu? Bo chẳng qua cũng cũng vì đọc tiểu thuyết mà nhầm mà nghĩ vơ vẩn như thế đó thôi.

Nếu thanh niên Việt Nam ta mà ai cũng một bệnh như vậy thì tương lai nước nhà còn mong vào đâu? sẽ ra thế nào?

Em viết bài này chỉ mong anh em chị em, ai đã lỡ vào cuộc thì nên mau mau tỉnh ngộ lại, và từ đây nếu có đọc tiểu thuyết thì nên chọn sách mà đọc, chớ nên gặp quyển nào đọc quyển ấy, để không ích gì mà lại hư mất cái não thanh khiết của mình nữa. Vậy em xin anh em chị em hãy nên đề phòng cẩn thận đừng để cho lỗi vào cuộc mà sau này hối thì không kịp đâu.

Kim-Hồng thôn-nữ

VIỆC THẾ-GIỚI

Á - ĐÔNG

TRUNG-HOA

Diệm lãng Tế-nam-phủ

Tin Bắc-bình 6 Juin — Quân Sơn-Tây tấn đánh rất dữ, có năm trái phá, có lẽ Tế Nam sẽ bị thất-thủ.

Tin ngày 2 Juin nói Tế-Nam, tỉnh-lỵ tỉnh Sơn-Đông đã bị Diêm-tích Sơn chiếm. Quân Hán-phục-Cừ mới rồi Nam kinh phái lên đóng ở Tế-Nam hiện đã bỏ chạy (Hôm trước theo Phòng).

Vì quân Bắc cứ tấn đến mãi nên các người buôn ngoại-quốc đều đi lánh ra Tế-Nam. Quân Nam-kinh vẫn phải đánh lui trên đường Lăng-Hải; hai toán quân lớn phân đi theo Diêm. Tin sau nói có nhiều tướng Nam-kinh làm phản. Tưởng ra lệnh cho quân đương Kinh-Hán phải kéo lại liệu Phòng đương vận-tập quân đến đánh tiêu-khắc. Lại có tin nói rằng Nam-kinh rút vào mặt trận lại, vì mặt tiếp-sử đại chúng nào thì bất lợi cho Nam-kinh chúng nấy.

Người Nhật phải thêm cảnh-binh đến giữ quán lãnh-sự Tế-Nam, nói rằng chỉ để bảo-vệ cho lãnh-sự chớ không có ý can thiệp vào thời-cuộc.

Quân Phòng đánh Lan-phong

Tin 7 Juin — Bộ tham-mưu của Phòng với tổng mặt trận Tuấn Nam kéo quân và bắt Phương-nhân-Vũ ở tại Tường mà của Tưởng (Phương về phía Châu, hiện bị Tưởng giam lỏng ở Nam-kinh).

Hội Hồng-Thập-tự tuyên-bố rằng qua đường Thượng-hải, và Thương-hải, Nam-kinh, trong vòng nhà thương hiện có hơn bị thương đã đến 2 nơi.

Hiện quân Phòng đánh Lan-phong và Ngu-chung (?). Tin hiện-tuyết Nam-kinh thì ta chắc bảo đảng tin tức gì về chiến sự cả; nhưng trong đêm 5 Juin số người bị thương có về Thượng-hải có 1.000 người, nam nữ thì biết chiến tranh đã lâu.

Quân Quảng-Tây lấy Trường-Sa

Tin 8 Juin — Quân Trương phái-khiển đã lấy Trường-Sa. Trường-sa là tỉnh-lỵ Hồ-Nam và Sơn-Đông. Hồ-Bắc, chủ-tịch Hồ-Nam, nghe nói có mật-ước với Trương, trước khi Trường-Sa thất-thủ. Hà điện cho Nam-Kinh nói rằng Hà không đủ sức phòng giữ nên xin từ-chức.

ẤN ĐỘ

Calcutta 6 Juin. — Ở Dharwanan, chánh-sở đồng gây ra mà giết-hại 127 người nghĩa-sĩ và phái Cam-địa trong khi họ vây các sở trừ muỗi.

Tin 8 Juin. — Các lộc-dokn Afridis chiếm cứ miền Peshawer, đã bắn đi, sau khi Anh phái 80 chiếc tàu bay đến ném 6.000 quả bom.

Ở Karachi, bọn nghĩa-sĩ xung đột cùng cảnh-sát, trước nhà viên thay mặt cho Thanh-tra cảnh sát. Nhiều người bị thương

ÂU-CHÂU

Hạ-Nghị-Viện Pháp thảo luận về Đông-Dương

Arip, tiếp hôm trước. — Hạ-Nghị-viện họp lại; ông nghị Taittinger (chủ-tịch ủy-hội Thuộc-địa) tuyên bố rằng phải trừ những sự tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản, phải thêm tinh tấy ở Đông-dương lên, phải đổi cách thức giáo-dục lại, phải mở rộng quyền cho quan-lại. Kết luận ông nói rằng đừng cho tình hình là nghiêm trọng lắm, phải làm thế nào chớ không phải than van chỉ trích mà xong việc được.

Ông nghị Tây xứ Nam-kỳ là Outrey lên diễn đàn chất vấn chính phủ định dùng cách gì mà ngăn cản phong trào cách mạng ở Đông-dương và nghĩ những cuộc biểu tình của học-sinh Việt-Nam tổ chức ở Paris. Ông kể lại chuyện Yên-Bái rất rõ ràng, nói lạ không biết làm sao mà những tay phiến động giáo tiếp với binh tập được. Quan Khâm sứ Bắc kỳ đã tư cho quan quan biết trước; nếu biết nghe lời thì có lẽ không đến nỗi ngày nay than vãn về những vụ chém giết xảy ra. M. Outrey tiếc rằng chính phủ phái nhiều binh lính Việt-Nam sang Pháp; những người lính ấy giao thiệp với những người theo chủ nghĩa Quá-khích, chủ nghĩa Cộng-Sản, rồi sau về Đông-dương có chức quyền trong quân đội để tuyên truyền cách mạng. Tiếp đó, viên nghị Tây nói những công-tác của người Pháp làm, kể câu chuyện máy ông Norden, Varlan nào đó để làm chứng, rồi nói. Tình hình ngày nay như vậy, là vì lẽ nay tay có kẻ chỉ bảo mà chúng ta cứ không nghĩ đến». Được, M. Outrey nhắc lại những lời nói của ông Voline; ông Voline nguyên làm cố-vấn tại tòa lãnh-sự chính phủ Nga Xô-Viết ở Paris, có nói rằng Nga giúp cho các xứ thuộc địa để gây phong, sau vì lời tuyên bố ấy mà bị trục xuất khỏi Pháp. M Outrey tiếp: «Phải ngăn cản chủ nghĩa Cộng-Sản và đừng giao thiệp với chính phủ Mạc-Tư Khoa (Nga) nữa».

Một tuần nữa, Hạ-Nghị-Viện sẽ bàn tiếp.

Tin Paris, Impartial, 6 Juin. — Ông nghị Xã-hội Moutet chất vấn chính phủ về việc Yên-Bái, tuyên bố rằng: «Trong vụ biến động ấy, dân áp dữ quá làm cho nhân dân tức giận và gây nên những việc biến động mới rồi».

Ban về cách đề phòng ở xứ Đông-Dương

Mới đây ông Tardieu (thủ-tướng), Pietri (bộ-trưởng Thuộc-địa), Maginot (bộ-trưởng Binh-chính) cùng viên Tổng-tư-lệnh các đội quân thuộc-địa đã họp hội nghị bàn về cách binh vực quốc-phòng ở xứ Đông-dương, chắc ý chỉ là để đương đương.

30 người bị thương trong một cuộc nổi dậy (Đức)

Ở Wuppertal, trong một cuộc tụ-tập của đảng cộng-sản bị cấm, có xảy ra cuộc đụng với bộ-quân 4 chân-cảnh. Trong bọn biểu-tình có 30 người bị thương, 200 người bị bắt.

Đức và Ba-Lan (Pologne) xung đột

Bá-lâm 6 Juin. — Chính-phủ Đức mới bắt một bầu bão-cáo giả-tạo-thành Đức và Ba-Lan, khiến-tăng bất-hòa giữa hai nước. Tờ mật thư nói người bọn chân-viên ở Königsberg Ba-Lan muốn vận-động cùng các quân-quan Đức để lấy xứ ấy mà lập một Cộng-quốc Độc người mới gồm nhiều tộc. Ngày 31 Mai, bọn chân-viên đã lên xuyên sang biên-giới, đi đến tỉnh Neidenburg (về địa-hạt Đức) để lấy giấy má; bọn ấy tay có súng lục bắn, lục đạn và đem khí-cụ theo dân biên-giới. Khi vào đến, Nhà Đoan bắt lại, bị mấy người kia dùng khí giới mà chống. Lính Đức một người bị thương bắn xong-tới. 1 người đã-lan bị giết. Khi ấy, bọn lính Ba-lan bảo vào bắn. Thế là xảy ra vụ Ba-lan.

Đại-sứ Đức ở Varsovie đã phản-đối cùng chính-phủ Ba-lan về việc lần trước này

Nông-dân nổi dậy ở Đức

Hambourg 6 Juin, Imp. — Trong khi một viên cảnh-sát-phụ đến kiểm-soát và thu-tịch những súng-ống của một nhà nông kia, thì dân trong làng Niendorf vác gậy vác liềm ra đuổi. Sau binh-lính đến cứu cho viên tư-pháp, nhưng cũng bị đuổi luôn. Những việc như việc ấy chứng tỏ rằng ở Đức vì nông-nghiệp rất khẩn-đốn nên nông-dân càng ngày càng bất bình.

Quận Thuringe phản-đối (Đức)

Bá-lâm 6 Juin, Imp. — Đức là một nước liên-bang, chiếu nước nhỏ hợp lại lập thành. Thuringe là một nước trong mấy nước nhỏ ấy. Chính-phủ Thuringe nhất định không chịu đem những đảng viên của đảng Quốc-gia Xã-hội sung chức trong đội cảnh-binh. Nhân đó, Chính-phủ Trung-Ương định không cấp phí-khoản cho Thuringe nữa. Bộ-trưởng Nội-chính đã lo sắp đặt việc này.

HÃNG THUỐC NORMALE

L. SARREAU

LÀ HÃNG-THUỐC ĐÁNG

« TIN-CẬY » HƠN HẾT

Vì thuốc bào rất Tinh-khiết và Hảo-hạng;

Ở xa mua thuốc thì gởi mau mắn và kỹ-lưỡng;

Catalogue y-dược Bác-sĩ RUDY gởi cho không.

Xin hỏi lại:

N° 118-122 rue Catinat SAIGON

HIỆU THUỐC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

VINH - HATINH - DONGHOI - HUE - TOURANE - FAIFOO

Bán chiếu hàng

Từ 15 tháng năm (11 Juin 1932) cho đến 15 tháng năm (10 Février 1933).
Thuốc nội tỉnh giá thường, nhưng xổ ra bao hàng dưới.

Mua từ 1$ đến 10$ được hoa hồng 3%
— 10$1 » 20$ — 4%
— 20$1 » 50$ — 5%

Quí-khách không muốn lấy hoa-hồng thì bán-hiệu xin biếu như sau này:
Mua 10$ trở lên, xin biếu một năm báo Tiếng Dân hay một năm Phụ nữ Tân-văn
— 20$ trở lên, xin biếu một năm Phụ nữ hoặc năm Tiếng Dân.
— 30$ trở lên, xin biếu cả hai thứ báo, mỗi báo một năm. Xin đừng bảo chiếu cũ.

Kính cáo
詳興永

Bức ảnh thế nào là đúng ánh sáng

Một bức ảnh có đủ các lối bóng ánh sáng mới gọi là bức ảnh hoàn toàn. Các Quý-khách nên quá bộ đến Hiệu HƯƠNG-KÝ PHOTO HANOI mà xem thì sẽ được mục kích các bức ảnh hoàn toàn nghĩa là đúng ánh sáng.

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

Của

ĐỒNG-LỢI THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN BỒN 4m.000$00

Sở làm tại cửa bể NHẬT-LỆ cách tỉnh lỵ 1 kilomètre

Đã được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, chứng chỉ sự tinh khiết và được đặc tiếng ban thơm là ngon không phụ chữ, nó thế để hàng mấy năm không đổi mùi

Hiện hiệu đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao.

Mong rằng các người lưu tâm nào người nhà muốn nước mắm Bắc-đầu để dùng hay đem làm quà cho bạn của họ cho vật khác.

Thơ và tiền bạc xin cứ gởi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của bản hiệu.

ĐỒNG-LỢI THƯƠNG-CỤC

Tại sao tứ chi thường hay mỏi mệt và tê buốt?
ấy mắc phải bệnh tê, phong thấp rồi!
Vậy mau dùng

MAO-KÊ TỬU

là thứ rượu chuyên trị về chứng tê và phong-thấp, bất luận nam, phụ, lão, ấu, mắc phải bệnh này thường hay chân tay bải hoải, các dầu ống xương thường thấy bức rức, hoặc đi chưa được nữa dặm đường đã thấy dầu đổi mồ mệt hình như muốn ngã vậy, dân hễ mắc ở vào lấy 1 thứ rượu này vừa uống vừa xoa độ ít lâu thì sẽ không bao giờ mắc phải bệnh tê, vì công dụng của nó rất mau chóng, cao hơn thường tưởng, không dối mà bán, vậy bán gio đã có rồi, xin mau mau đến bản Dược-phòng mà đổi, kẻo chậm chân lại hết. Chai lớn 1$80 Chai trung 0$80 Chai con 0$20

Ở xứ Việt-Nam này nhiều người ưa dùng nhất là Rượu nào?

« VẠN-THỌ-CHÚNG-TỬ-TỬU »

là thứ rượu rất có giá-trị dùng để bồi bổ khí huyết hư hèm, thân thấy mệt mỏi, ăn không được, ngủ không yên, về đường con chửa hiếm hoi, hoặc đàn bà kinh nguyệt không đều hay ra khí hư, uống đến rượu này liền thấy kiến-hiệu, còn một điều nữa rất tốt là các người gặp có việc gì vui mừng, lấy thứ rượu này mà kỷ tiệc lại còn lịch-sự hơn cả thứ rượu khác, vì nó vừa ngon, vừa ngọt lại vừa bổ, cho nên nhiều người ưa dùng rượu này lắm. Chai lớn 1$80 Chai con 0$80

Những thứ rượu thuốc của Bảo-Dược-phòng đều đã có giấy phép của Chính-phủ cho lưu-hành trong khắp xứ Việt-Nam.

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

47 Hàng Đường Hanoi, giây nói 805 *Haiphong: Đại-lý 51 Phố khách* *Huế: Đại-lý Đồng-Hiến và Vạn-lịch*

MUỐN BÁN

Một dãy nhà ở ngã tư Anh danh trong thành, mối đến Hộ-thành, rất tốt, ở và cho thuê, đều tiện.

Ai muốn mua xin hỏi chủ nhân là :

Mr MAI-QUANG-LANG

Secrétaire des Travaux-Publics — HUẾ

NHIỀU NGƯỜI BỊ :

PHÒNG - TÍCH

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà mọi hạng thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì cơm no, rượu say, vội ham tình-dục hoặc ăn no rồi ngủ hay tắm ngay nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, trễ cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ụ, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, chứng bịnh ấy thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai bận uống, giá : 0$ 40. VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray, HAIPHONG.

ẤN-TỨ Kim-tiền năm 1920

TRUNG-KỲ CÁI-ĐIẾM :

HUẾ	: Vĩnh-Tường, commerçant phố Gia-Long ;
TOURANE	: Trần - thị - khiêm - Huyền avenue du Musée ;
TOURANE	: Nguyễn-thị-Huệ, phố Đỗ hữu-Vị ;
NHATRANG	: Mộng Lương Thư-Quán ;
TAM-QUAN	: Hiệu ông Đội Chân ;
QUANGNGAI	: Nguyễn-ngọc-Anh, Thạch-Trụ, Mộ Đức ;
QUANGNGAI	: Chế-Hoàng à Sông-Vệ ;
VINH	: Sinh-Huy, phố Gare

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán sỉ.

Maison VẠN-THỊNH

Quincaillerie Ferronnerie

n° 52 Rue des Médicaments n° 58 HANOI

QUÍ ÔNG | Đóng rương, tủ va-ly và đồ-gỗ Thầu khoán

Bán buôn các thứ khóa, đồng Bán lẻ rương tủ, — gác, — lề, — tai hồng, — đinh - sếp, — đinh mủ, — bản-lề, ấm đựng nước trà, — đủ kiểu tân thời rất nhã.

Đồ dùng cho thợ thuyền, đồ sắt làm nhà, làm mỏ, sông, cuốc, vân vân.

Các thứ sơn đủ mùi, — hắc-ín (coaltar) các thứ bột sơn, — bột ocre-jaune, ocre rouge, vân vân.

Quạt hoa, — dù-giấy, dù-vải, (ombrelle) theo lối Nhật-bản, đàn-bà Âu-tây vẫn thường dùng.

Nhận đúc và làm các thứ hàng sắt, đồng theo kiểu mẫu gởi.

Hàng tốt giá rẻ hơn mọi nơi. Xin đồng bào chiếu cố.

Chủ nhân :

Madame ĐẶNG-THỊ-HẢO Kính cáo

STORE TOURANAIS

Sáo rất đẹp, dùng làm màn cửa hay để treo trước bàn - thờ. Làm bằng trấy màu, đinh cườm. Ở giữa có cảnh hoa hay là chữ annam tùy ý. Giá mỗi thước vuông (m2) từ 3$50 đến 5$00. Qui ngài muốn bề ngang, bề dài bao nhiêu, xin viết thơ thương lượng với ông

LÝ - XUÂN - HÒA

Rue Đỗ-hữu-Vị — TOURANE

Chỉ có hãng BEKA được đặc quyền lấy hơi vào đĩa hát bọn hát NGHĨA HIỆP-BAN và PHƯỚC-CƯƠNG có tiếng nhất ở Saigon.

CÔ NĂM-PHỈ,

CÔ BẢY-LỰU,

CÔ BA-XUÂN :

ai nghe đến lại không hâm-mộ !

Xin mời quý ngài đến hiệu : Mme RICHARD

Chanson Orient Rue de la Citadelle à Huế

nghe các điệu mới mẻ TÀI TÌNH của mấy cô hát,

Nhiều khúc rất ai oán.

Lại mới sang máy BEKA hát như NGƯỜI THIỆT dù lớn, tư hiểu nhỏ xách đi rất tiện cho đến thứ lớn để ở nhà trông thật đẹp, GIÁ TỪ 30$ trở lên.

Các ngài có máy rồi mà muốn nghe như máy BEKA hát, thì nên thay cái mỏ hát BEKA vào thì hát rõ và trong ngay, GIÁ TỪ 5$ trở lên.

Mới đến thêm đĩa BẮC, Saigon cũng có, đĩa Tây và Cao-mên thật nhiều, và các điệu hát ĐẠO THIÊN-CHÚA tiếng Annam và LATIN hay hơn lúc trước bội phần. Giá từ 1$80 trở lên.

Mới có thêm bóng, tượng bên GIÁO, hình có đồng-hồ

Ban đêm trông sáng

Đờn mandolines kêu mới kêu thật trong

NÊN DÙNG

MÔN THUỐC THẦN - TIÊN

thật là hiệu - nghiệm vạn tuyền, không sai :

Chuyên môn nghiên cứu Đông, Tây.

Lựa theo khí bẩm của người xứ ta.

Chọn toàn thuốc tốt chế ra.

Cao, đơn hoàn tán, mọi khoa tinh tường.

Các ngài cần dùng, hay muốn làm đại-lý cho bản-đường. Xin viết thơ về hỏi, sẽ gửi quyển mẫu-hàng biếu ngay.

Thơ và mandat đề như sau nầy

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

n° 122 phố Khách

NAM-ĐỊNH (TONKIN)

MỘNG - LƯƠNG - ĐƯỜNG

TẾ-CƯƠNG-TẤT-THẮNG-HOÀN

Một ngàn bức thơ minh - tạ

[illegible]

Hỡi Đồng-bào !!

[illegible]

Kính cáo

Bản đường có bán đủ các môn thuốc sống, thuốc chín, cao, đơn, hoàn, tán; lại có đại lý bán thuốc hiệu TỬ NGỌC LIÊN (Hà nội); đầu hiệu VIỄN ĐỆ (Đồng hới) và các hiệu thuốc trứ danh trong cõi Á đông.

Trong tiệm sẵn có danh y coi mạch bốc thuốc, tiện cho chư quí vị trong lúc cần dùng.

MỘNG-LƯƠNG-ĐƯỜNG

Pharmacie et médecin

[illegible] SOCTRANG (Cochinchine)

(1) Vì mấy lâu có nhiều người gởi thơ đến xin thuốc, bản đường sẵn lòng gởi [illegible]

Trong 3 tháng hè ???

Các quí khách mua hàng của bản hiệu từ 0$50 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả ;

Soulier en boxcalf beige garniture boxcalf acajou

laqué ou Verni marron Semelle en Crêpe Anglaise 9$00

Semelle en cuir Française 8$00

Soulier en toile blanche garniture boxcalf laqué

Semelle en Crêpe Anglaise [illegible]

Semelle en cuir Française [illegible]

Soulier en toile blanche semelle Crêpe [illegible]

Mới sang xong catalogue 1931

Qui khách mua hàng xin gởi [illegible]

trước lấy catalogue xin gởi timbre 5 xu

AN-THÀNH

37 phố hàng Bồ HANOI

Mới có chế Tân trà hoa Thủy-Tiên bán 0$80 một chai

❧ HÀNG TƠ LỤA ❧

Hàng toàn tơ, giá rẻ, hàng bền, nhờ dệt bằng máy kiểu mới ở Âu-châu lại vừa mau vừa tốt.

Hiện có Lãnh, Lụa, Nhiễu, Cẩm-châu bông nhỏ vân vân... có trắng, đen và các mùi.

Bán buôn và bán lẻ

Xin các ông các bà giúp cho công-nghệ nước nhà mau phát đạt mà hỏi lấy mẫu và giá tại :

TISSAGE MÉCANIQUE DE SOIERIES

Flachet Levannhan & Cie

Huynhkim près BINHDINH

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có huê-hồng.

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu lại có bán [illegible] các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị. TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

THUỐC - NAM

Người Nam lại uống thuốc nam thì hay vô cùng, chúng tôi đã từng kinh-nghiệm biết là thuốc nam chữa bệnh người nam rất hay rất mạnh, cho nên chúng tôi hết sức dụng công nghiên-cứu các môn thuốc nam khảo-cứu thí-nghiệm trong 15 năm trời, chữa đâu khỏi đấy, hiệu-nghiệm như thần, là vì chúng tôi nghiệm-xét so-sánh chế luyện cho rất hợp tính chất và khí lực người nam, lại khảo-cứu các phương thuốc bắc để phối-hợp chế hóa ra các thứ thuốc bổ dưỡng thân thể cho loài người. Nay theo phép hóa-học chế tạo ra các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán, đóng thành bao thành hộp cho tiện việc tiêu thụ. Vậy tiệm thuốc của chúng tôi mới chính là tiệm «THUỐC-NAM», tức là tiệm thuốc «NỘI-HÓA». Xin các ngài sẵn lòng chiếu cố, ngài nào muốn cần dùng thứ thuốc gì, và ngài nào muốn làm đại-lý bán các thứ thuốc cho chúng tôi thì xin cứ gởi thư cho tiệm thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, số 46 phố Hàng-Thùng Nam-Định mà hỏi. *Kính cáo*

THUỐC CAI NHA-PHIẾN CÀI-LƯƠNG

Khi xưa người Tàu, đô-hộ nước ta, họ có đem qua một chứng bệnh nghiện, bệnh ấy truyền nhiễm, cho đồng bào ta, nay đã tràn ra, thôn quê khắp cõi, hội-hè đình-đám lấy nó làm vui. hễ ngửi thấy mùi, đâm vào như trẻ, nếu không có thuốc trừ khử cho mau, quyết chẳng bao lâu, nòi giống Lạc, suốt lượt nằm nghiêng, văn-minh ngó nào tiến bộ vô mô, thịnh-cường sao động, nghĩ tới đau lòng.

Nhân trót vui chơi, làm tôi con Mẫu, tới ba mươi năm tại gia thiết điện, nhất nhật nhị thời, đèn-nhang bất-tuyệt, ấn chi suốt hết cách nghiện con hương, cùng phương để từ, kết tôi sức nào, tính tự kể trên, gia tâm kê cứu, tây minh thí nghiệm, nghiên tinh đàn tơ, may sáng chế ra, được thứ thuốc cai, chữa ai nấy khỏi, thuốc chế tài tình, vật vô tịnh không, nóng thơm, ngon, ngọt, nếu cách kỹ ra để trừ con ma Phù dung độc địa, nhiễu-hại đồng bào đã mấy thế-kỷ, chua xót vô cùng.

Ai muốn dùng thuốc, cứ xem thập điều, kể ở sau nầy, khai cho minh bạch, để cân suy xét, bệnh tình nặng nhẹ, rồi phúc thư lại, bảo cách dùng thuốc, cho hợp với bệnh. 1e Nghiện đã bao lâu ? 2e Người khỏe hay yếu ? 3e Hút ngày mấy bữa ? 4e Mỗi bữa mấy phân, hay mấy đồng cân ? 5e Xái xơi mấy lượt ? 6e Có hầm gì không ? 7e Thuốc hiệu hay là thuốc ngang ? 8e Có lao nổi không ? 9e Nay bao nhiêu tuổi ? 10e Làm nghề gì ?

Thuốc viên — *nghiện nhẹ 3$00, nặng 4$00, rất nặng 6$00.*

Thuốc nước — *(uống thơm, ngon, ngọt) nhẹ một chai 3$50, nặng hai chai 7$00, rất nặng ba, bốn chai tùy bệnh.*

Nguyễn sư tôn thông-phán Thương - hang TRẦN ĐỨC-CẢNH *29 phố Đinh Tân, Nam Định (Tonkin)*

Chuyện "bí-mật" ở xứ ta !

Chuyện «bí-mật» ở xứ ta không gì khác hơn là tiêm và giang-mai — kẻ có bệnh lấy thế làm xấu hổ, đấu vợ con anh em, tự đi tìm thuốc về uống chưng uống lén, miễn là khỏi bệnh, chẳng kể thầy hay thuốc tốt, cứ hễ ai chỉ đâu theo đấy — Ba liều — năm liều — không khỏi — bệnh-nhân đâm chán — thầy thuốc sinh ra — thôi thì . . . . . gia thêm ít vị độc . . : kinh phấn . . hàn miêu . . . thầy ngân . . . tam thiên đơn . . . cho bệnh chóng khỏi (?), trước giữ được danh, sau thu mối lợi — Ai chết mặc ai, tiền thầy bỏ túi — Quả thực các chất độc ấy nếu hoàn lẫn với thuốc mà trị giang-mai thì mau có công-hiệu lắm. Vì các chất độc nó giữ bệnh ngấm-ngầm ở trong, không thể theo đường đại-tiểu tiện mà phát ra ngoài được. Bệnh nhân tưởng thế là khỏi hẳn, ăn uống tự-do, không bao lâu bệnh lại tái-phát, lâm đau giữa gân cốt, gia thịt tê buốt, lở loét khắp mình, sinh thêm nhiều chứng không sao kể xiết. Những bọn lang y như thế, thật có hại lớn với xã-hội — Vì vậy mà thuốc «Hoa-liễu giải-độc» của thầy Hoàng-trạch-Phủ ra đời đã cứu giúp những người có bệnh đã dùng nhầm chất độc. Hoa Liễu tính chạy rất lành — trị bệnh nó tận tụy mà khỏi đâu ngọc, không hại đường sinh-dục, và khỏe mạnh như thường. *Hoa-liễu không giảm khoe khoang thần thánh như các hiệu khác, mà cũng không nhất quyết giảm nói đăng Một Hai có là khỏi hẳn được, còn tùy theo chứng bệnh nặng nhẹ nó, cách kiêng khem trong khi dùng thuốc.*

Đã non một tháng nay các quý ông ở tỉnh xa viết thư về mua thuốc rất nhiều. Bản-hiệu muốn được tiện việc nên đã thêm tới [illegible] như ngài nào có ý muốn làm Đại-lý hoặc mua buôn, xin [illegible], và [illegible] thương lượng với hiệu

NGUYỄN TỬ [illegible] SINH HUY

rue de la gare Vinh

Đã trữ bán [illegible] thứ sữa, đồ kiểu — Bán lẻ — Ô-tây — kính trên mắt — hàng nouveautés — tạp-hóa — giấy trắng [illegible] — crêpe — mũ [illegible]

NAM-KỲ

THÀNH-CÔNG: BẮC-THÀNH-DƯỢC ?

(1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8)

Trừ-tà, Bổ huyết, Giải-lao, Ngũ lâm, Hóa đàm, Bổ-tả, Tán-ban, Cấp-cứu

Của hiệu TẠO-NHƠN ĐƯỜNG N. 4 Rue de la Gare HOCMON

Tố cáo thành-công bắc thành-dược :

Cô tâm thứ thuốc hay cứu giúp nhiều bịnh đã được THÀNH CÔNG nên gọi là Thành-công bắc thành-dược

1 THẦN HIỆU TỄ HẢI HOÀN ; [illegible]

2 ĐIỀU KINH BÁCH ĐẠI HOÀN ; Qui bà, qui cô, dùng bổ huyết, điều kinh [illegible]

3 SÌ LAO BỔ TẠNG HOÀN ; [illegible]

4 NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC TÁN ; [illegible]

5 HÓA ĐÀM CHỈ-KHÁI-TÁN ; [illegible]

6 BỔ TẢ HOÀN ; *Thứ này tục danh* THUẦN QUYỀN TỄ [illegible]

7 THANH NHIỆT GIẢI BAN TÁN, [illegible]

8 ĐOÀN DƯƠNG CẤP CỨU HOÀN ; [illegible]

[illegible] LAO THỰC ĐỊA [illegible] LỘC GIÁC GIAO [illegible]

[illegible]

Cách gởi mua [illegible]

[illegible] TRƯƠNG MINH Y, Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG

N. 4 Rue de la gare HOCMON (Gia-định)

[illegible] BỔN HIỆU

[illegible]

Bắc Thành Dược của nước nhà, xin đồng bào lấy lòng hưởng-ố.

Giúp nhau thành dược nước nhà ?

Trước là quyền lợi, sau là vệ sanh.

Thông báo [illegible] hiệu trả lời ngay.

BẮC - NINH

Bệnh quỷ đá có thuốc tiên !!

[illegible]

Imprimerie «TIẾNG-DÂN, HUẾ» — Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG